

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 1920/SKHĐT-TĐ ngày 20/4/2018 về việc quy định phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán dự án trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (kèm theo Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 218/BCTĐ-STP ngày 28/5/2018).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp

thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2018.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 3505/2016/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh Quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Xây dựng (đề b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đề b/c);
- TTr: Tỉnh uỷ và HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử - VP;
- Lưu: VT, CN.(M7.1)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

The image shows the official seal of the Thanh Hoa Provincial People's Committee (UBND tỉnh Thanh Hóa) and a handwritten signature in black ink over the seal.

Nguyễn Đình Xứng

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở
và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 24 /2018/QĐ-UBND ngày 27 /7/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Thẩm quyền thẩm định dự án (không bao gồm dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật), thẩm định thiết kế cơ sở

1. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của dự án nhóm B, nhóm C thuộc chuyên ngành sau đây được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; trừ các dự án do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội quyết định đầu tư, các dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên và các dự án quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản này; cụ thể:

- Sở Xây dựng đối với công trình dân dụng, công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình giao thông trong đô thị (trừ công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, quốc lộ qua đô thị).

- Sở Giao thông vận tải đối với công trình giao thông (trừ dự án do Sở Xây dựng thẩm định nêu trên).

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Sở Công Thương đối với công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành.

Trường hợp dự án gồm nhiều công trình có loại, cấp công trình khác nhau thì cơ quan chủ trì thẩm định là Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành trên khi có công trình chính (công trình có quy mô, công năng quyết định đến mục tiêu đầu tư của dự án) của dự án có cấp cao nhất.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của dự án đầu tư xây dựng công trình từ cấp III trở xuống (trừ công trình cầu có nhịp ≥ 25 m hoặc có trụ cao ≥ 6 m) do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (bao gồm cả dự án được UBND tỉnh phân cấp quyết định đầu tư). Riêng các công trình hồ chứa nước, đập dâng, tràn xả lũ và đê điều cấp III phải có ý kiến thỏa thuận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về giải pháp kỹ thuật công trình.

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của dự án được UBND tỉnh ủy quyền cho Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh quyết định đầu tư.

2. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này) chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở các nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của dự án nhóm B, nhóm C được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh (trừ phần thiết kế công nghệ, các dự án do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoặc tổng công ty trực thuộc Bộ quyết định đầu tư, các dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên và các dự án quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản này); chủ trì thẩm định thiết kế công nghệ (nếu có) và các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định thiết kế công nghệ (nếu có) và các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của dự án đầu tư xây dựng công trình cấp II do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (bao gồm cả dự án được UBND tỉnh phân cấp quyết định đầu tư); chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của dự án đầu tư xây dựng công trình từ cấp III trở xuống (trừ công trình cầu có nhịp ≥ 25 m hoặc có trụ cao ≥ 6 m) do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư. Riêng các công trình hồ chứa nước, đập dâng, tràn xả lũ và đê điều cấp III phải có ý kiến thỏa thuận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về giải pháp kỹ thuật công trình.

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của dự án được UBND tỉnh ủy quyền cho Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh quyết định đầu tư.

3. Đối với dự án PPP:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành được quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này) chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở các nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 (trừ phần thiết kế công nghệ); góp ý kiến về việc áp dụng đơn giá, định mức, đánh giá giải pháp thiết kế về tiết kiệm chi phí xây dựng công trình của dự án nhóm B, nhóm C.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì thẩm định các nội dung khác theo quy định tại Khoản 3, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế công nghệ (nếu có) và tổng hợp kết quả thẩm định thiết kế cơ sở do Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thực hiện, trình phê duyệt dự án (theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP).

4. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này) chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 (trừ phần thiết kế công nghệ, các dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên và dự án quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản này) của dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75 m; dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp II trên địa bàn tỉnh.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở với các nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 (trừ phần thiết kế công nghệ) của dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp III được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện.

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở với các nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 (trừ phần

thiết kế công nghệ) của dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp II, cấp III trong Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh.

d) Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định toàn bộ nội dung dự án theo quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 (trừ các nội dung thẩm định thiết kế cơ sở do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện và Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh thực hiện tại Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản này).

5. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn hỗn hợp:

a) Trường hợp dự án sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách từ 30% trở lên hoặc dưới 30% nhưng trên 500 tỷ đồng trong tổng mức đầu tư của dự án: Thực hiện như Khoản 2 Điều này.

b) Trường hợp dự án sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách dưới 30% và không quá 500 tỷ đồng trong tổng mức đầu tư của dự án: Thực hiện như Khoản 4 Điều này.

6. Đối với dự án không có cấu phần xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định dự án do cấp tỉnh quản lý (theo quy định tại Khoản 2, Điều 30 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP).

b) Phòng chuyên môn quản lý đầu tư thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định dự án do cấp huyện, cấp xã quản lý (theo quy định tại Khoản 3, Điều 30 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP).

7. Đối với dự án có nội dung chủ yếu là mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ nhưng có cấu phần xây dựng gồm các hạng mục công trình, công việc không quyết định đến mục tiêu đầu tư, an toàn trong vận hành, sử dụng và tỷ trọng chi phí xây dựng nhỏ hơn 15% tổng mức đầu tư dự án (trường hợp sử dụng vốn ngân sách nhà nước) hoặc có giá trị chi phí xây dựng dưới 5 tỷ đồng (trường hợp sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách): Thực hiện như Khoản 6 Điều này.

8. Đối với dự án có nội dung chủ yếu là mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ nhưng có cấu phần xây dựng gồm các hạng mục công trình, công việc không quyết định đến mục tiêu đầu tư, an toàn trong vận hành, sử dụng và tỷ trọng chi phí xây dựng chiếm từ 15% tổng mức đầu tư dự án trở lên (trường hợp sử dụng vốn ngân sách nhà nước) hoặc có giá trị chi phí xây dựng từ 5 tỷ đồng trở lên (trường hợp sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách): Thực hiện như Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

Điều 4. Thẩm quyền thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

1. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này) chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do UBND tỉnh quyết định đầu tư; dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng có công trình từ cấp II trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội quyết định đầu tư nếu được đề nghị thẩm định.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (trừ công trình cầu có nhịp ≥ 25 m hoặc có trụ cao ≥ 6 m) do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (bao gồm cả dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được UBND tỉnh phân cấp quyết định đầu tư). Riêng các công trình hồ chứa nước, đập dâng, tràn xả lũ và đê điều từ cấp III trở lên phải có ý kiến thỏa thuận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về giải pháp kỹ thuật công trình.

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được UBND tỉnh ủy quyền cho Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh quyết định đầu tư.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này) chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do UBND tỉnh quyết định đầu tư; dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng có công trình từ cấp II trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quyết định đầu tư nếu được đề nghị thẩm định.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (trừ

công trình cầu có nhịp ≥ 25 m hoặc có trụ cao ≥ 6 m) do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (bao gồm cả dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được UBND tỉnh phân cấp quyết định đầu tư). Riêng các công trình hồ chứa nước, đập dâng, tràn xả lũ và đê điều từ cấp III trở lên phải có ý kiến thỏa thuận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về giải pháp kỹ thuật công trình.

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được UBND tỉnh ủy quyền cho Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh quyết định đầu tư.

3. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này) chủ trì tổ chức thẩm định các nội dung theo quy định tại Điểm c, Điểm d, Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công (trừ phần thiết kế công nghệ và dự án quy định tại Điểm b, Điểm c, Điểm d Khoản này) của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp II trên địa bàn tỉnh.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì tổ chức thẩm định các nội dung theo quy định tại Điểm c, Điểm d, Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công (trừ phần thiết kế công nghệ) của công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp III được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện.

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì tổ chức các nội dung theo quy định tại Điểm c, Điểm d, Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công (trừ phần thiết kế công nghệ) của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp II, cấp III được đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh.

d) Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định toàn bộ nội dung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại Khoản 4, Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 (trừ các nội dung thẩm định do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND cấp huyện, Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh thực hiện tại Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản này).

4. Đối với dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sử dụng vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư: Thực hiện như Khoản 1 Điều này.

Điều 5. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán

1. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình thuộc dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này) chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình từ cấp II trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; trừ các công trình thuộc dự án chuyên ngành do Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quyết định đầu tư, các công trình thuộc dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên và các công trình quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản này.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình từ cấp III trở xuống của dự án do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (bao gồm cả dự án được UBND tỉnh phân cấp quyết định đầu tư).

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình từ cấp II trở xuống của dự án được UBND tỉnh ủy quyền cho Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh quyết định đầu tư.

2. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này) chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m, công trình

cấp II, cấp III của dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh (trừ các công trình từ cấp III trở lên của dự án thuộc chuyên ngành do tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quyết định đầu tư; các công trình của dự án thuộc chuyên ngành do Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quyết định đầu tư; các công trình thuộc dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên; các công trình quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản này); chủ trì thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng của các công trình còn lại và thiết kế, dự toán phần công nghệ (nếu có) đối với công trình của dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình từ cấp III trở xuống và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán phần công nghệ (nếu có) đối với công trình thuộc dự án do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (bao gồm cả dự án được UBND tỉnh phân cấp quyết định đầu tư).

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình từ cấp II trở xuống của dự án được UBND tỉnh ủy quyền cho Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh quyết định đầu tư.

3. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình thuộc dự án PPP:

Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này) chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m, công trình từ cấp II trở xuống của dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư (bao gồm cả thiết kế, dự toán phần công nghệ nếu có).

4. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình đối với dự án sử dụng vốn khác:

a) Sở Xây dựng, hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (theo chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này) chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình xây dựng có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp II của dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; trừ các công trình thuộc dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên và các

công trình của dự án quy định tại Điểm b, Điểm c, Điểm d Khoản này.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp III được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện.

c) Phòng chuyên môn về xây dựng thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng (quy định tại Phụ lục I Nghị định số 46/2015/NĐ-CP), công trình xây dựng có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường (quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và an toàn của cộng đồng (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với công trình cấp II, cấp III của dự án được đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh.

d) Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng của các công trình còn lại (trừ các công trình quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản này và các công trình do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 11, Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP); tổ chức thẩm định phần thiết kế công nghệ (nếu có) và dự toán xây dựng đối với các công trình quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản này.

5. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình đối với dự án sử dụng vốn hỗn hợp:

a) Trường hợp dự án sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách từ 30% trở lên hoặc dưới 30% nhưng trên 500 tỷ đồng trong tổng mức đầu tư của dự án: Thực hiện như Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

b) Trường hợp dự án sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách dưới 30% và không quá 500 tỷ đồng trong tổng mức đầu tư của dự án: Thực hiện như Khoản 4 Điều này.

6. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán dự án không có cấu phần xây dựng:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định thiết kế, dự toán đầu tư của dự án do cấp tỉnh quản lý (theo quy định tại Khoản 2, Điều 49 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP).

b) Phòng chuyên môn quản lý đầu tư thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định thiết kế, dự toán đầu tư của dự án do cấp huyện, xã quản lý hoặc dự án

được UBND cấp tỉnh phân cấp hoặc ủy quyền quyết định đầu tư (theo quy định tại Khoản 3, Điều 49 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP).

Điều 6. Thẩm quyền thẩm định điều chỉnh dự án, điều chỉnh thiết kế cơ sở, điều chỉnh thiết kế và dự toán

Trường hợp điều chỉnh dự án, điều chỉnh thiết kế cơ sở, điều chỉnh thiết kế và dự toán thì cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định điều chỉnh là cơ quan chủ trì thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế và dự toán theo Quy định này.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm sở, ban, ngành

1. Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành :

a) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Tổng hợp kết quả thẩm định thiết kế, dự toán phần công nghệ dự án có cấu phần xây dựng để lập báo cáo thẩm định và trình phê duyệt theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ thẩm định dự án, thiết kế và dự toán dự án theo Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và trình phê duyệt theo quy định.

3. Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh:

a) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ thẩm định dự án, thiết kế và dự toán dự án theo Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và trình phê duyệt theo quy định.

b) Bố trí các cá nhân có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho phòng có chức năng quản lý xây dựng để thực hiện công tác thẩm định.

4. Các sở, ban, ngành khác có liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao và lĩnh vực quản lý có trách nhiệm tham gia ý kiến thẩm định thiết kế, dự toán phần công nghệ; tham gia ý kiến thẩm định dự án khi nhận được đề nghị của đơn vị chủ trì tổ chức thẩm định dự án, gửi kết quả đến đơn vị chủ trì tổ chức thẩm định dự án.

5. UBND cấp huyện:

a) Chỉ đạo các phòng chuyên môn thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo Quy định này.

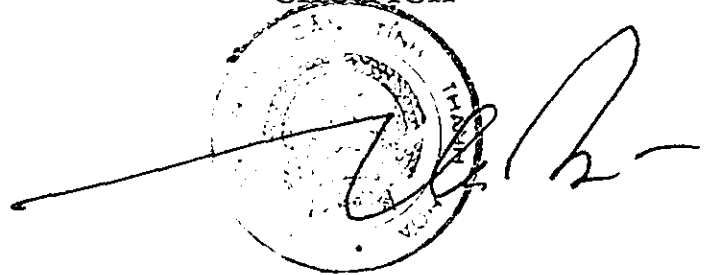
b) Bố trí các cá nhân có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho phòng có chức năng quản lý xây dựng để thực hiện công tác thẩm định.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các trường hợp chưa được quy định trong Quy định này thì thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ, Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình và pháp luật khác có liên quan; Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giao cho cơ quan chuyên môn thực hiện thẩm định các dự án, công trình thuộc thẩm quyền trong trường hợp có yêu cầu.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các ngành, các địa phương, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

A circular official seal of the Provincial People's Committee is stamped over a handwritten signature. The seal contains the text 'ỦY BAN NHÂN DÂN' and 'TỈNH' around the perimeter. The signature is written in black ink and is partially obscured by the seal.

Nguyễn Đình Xứng